

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Vũ Thị Thúy Vân.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Võ Hải An, Thư ký Tòa án.

Trong ngày 06 tháng 03 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của hồ sơ thụ lý số 73/2025/TLST-XLHC ngày 20 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định mở phiên họp số 59/QĐ-TA ngày 25 tháng 02 năm 2025, đối với:

Họ và tên: **Đào Xuân T**,

Sinh ngày 13 tháng 8 năm 1973; Giới tính: Nam.

Căn cước công dân số: XXXXXXXXXXXX.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12.

Nguyên quán: Xã A , huyện B, tỉnh Bến Tre Nghề nghiệp: Không.

Thường trú: 63/15 đường N, Khu phố XX, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: 63/15 đường N, Khu phố XX, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tiền án: 01 tiền án cướp giật tài sản năm 2022.

Tiền sự: Không có.

Con ông Đào Công T và bà Đinh Thị Mai L.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lê Xuân T, Phó trưởng Công an Phường 13, quận Bình Thạnh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Vinh, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo Đề nghị số 38/ĐN-CNBB ngày 17/02/2024 của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh và các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung sự việc như sau:

Ông Đào Xuân T đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Bình Thạnh với thời hạn quản lý 01 năm kể từ ngày 22/10/2024 đến 22/10/2025. Ngày 14/10/2024, do nghi ngờ Đào Xuân T có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, Công an Phường 13, quận Bình Thạnh đưa T đến Trạm Y tế Phường XX, quận B để xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể và kết quả xét nghiệm dương tính với Methamphetamine (MET). Tại bản tường trình, ông T cũng thừa nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy.

Do ông Xuân T có nơi cư trú ổn định và bà Đinh Thị Mai L, mẹ ruột của ông T, đồng ý quản lý ông Xuân T trong thời gian làm thủ tục, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Bình Thạnh đã ban hành Quyết định số 754/QĐ-QLNN ngày 24/12/2024 về quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Xuân T, người quản lý là bà Đinh Thị Mai L, đồng thời ban hành Thông báo số 03/TB-UBND ngày 03/01/2024 về lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Xuân T.

Ngày 17/02/2025, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh có Đề nghị số 38/ĐN-CNBB về xem xét áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Xuân T theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Đại diện Công an Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh:

Tại phiên họp, đại diện Công an Phường 13, quận Bình Thạnh đề nghị đưa ông Đào Xuân T vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 tỉnh Bình Phước (tên cũ: Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh), thời hạn là 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tuân theo pháp luật của Tòa án, Tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật. Về đề nghị xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đề nghị Tòa án chấp nhận áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Đào Xuân T, với thời hạn từ 15 tháng đến 21 tháng theo đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào trình bày, tranh luận tại phiên họp của các đương sự, Hội đồng phiên họp nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Xét tại Xác nhận thông tin về cư trú ngày 16/12/2024 của Công an Phường 13, quận Bình Thạnh, ông Đào Xuân T, số định danh: XXXXXXXXXXXX, hiện đang cư trú tại 63/15 đường N, Khu phố XX, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. nên căn cứ Điều 11, Khoản 1 Điều 19 Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020, Điều 41 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng chống ma túy, có đủ cơ sở xác định ông Đào Xuân T có nơi cư trú ổn định.

Xét Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh có Đề nghị số 38/ĐN-CNBB ngày 17/02/2025 về xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Đào Xuân T, sinh ngày 13/8/1973, có nơi cư trú ổn định nên căn cứ Khoản 1 Điều 96, Khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, đề nghị này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Xét tại Biên bản vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC do Công an Phường 13, quận Bình Thạnh lập ngày 15/12/2024 và tại Bản tường trình ngày 14/12/2024 và tại phiên họp, ông Đào Xuân T thừa nhận có sử dụng ma túy lần cuối ngày 14/12/2024 nên căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), hành vi sử dụng ma túy của ông T còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

[3] Về sự tham gia của người bị đề nghị xử lý hành chính áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Xét ông Đào Xuân T đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định số 59/QĐ-TA ngày 25/02/2025 mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng vắng mặt lần thứ nhất không có lý do chính đáng nên căn cứ Khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt ông Đào Xuân T.

[4] Về nội dung đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Xét tại Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Bình Thạnh, ông Đào Xuân T là đối tượng thuộc danh sách quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi cư trú 63/15 đường N, Khu phố XX, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh với thời hạn quản lý là 01 năm, kể từ ngày 22/10/2024 nhưng ông T có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy lúc 16 giờ 10 phút ngày 14/12/2024 nên Công an Phường 13, quận Bình Thạnh lập hồ sơ đề nghị Trạm y tế Phường XX, quận B xác định tình trạng nghiện ma túy của ông Đào Xuân T là phù hợp với quy định tại Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021 và Điều 3 Nghị định 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy.

Xét tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 14/12/2024 của Trạm y tế Phường XX, quận B, ông Đào Xuân T có kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể loại MET nên Công an Phường 13, quận Bình Thạnh đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC ngày 15/12/2024 về phòng, chống tệ nạn xã hội đối với ông Đào Xuân T là phù hợp với quy định tại Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 (được sửa đổi, bổ sung ngày 13/11/2020), Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

Theo Giấy đề nghị số 02/GĐN-CAP ngày 15/12/2024 của Công an Phường 13, quận Bình Thạnh, Bác sĩ tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Thành phố Hồ Chí Minh (tên cũ: Cơ sở Cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2) xác định tình trạng nghiện ma túy của ông Đào Xuân T, sinh ngày 13/8/1973, là "*Nghiện ma túy loại MET (Methamphetamine)*" tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 18/12/2024 nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Bình Thạnh ban hành Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là ông Đào Xuân T tại nơi cư trú và giải thể Tổ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thành lập theo Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 là phù hợp với Khoản 5 Điều 23 Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14, Điều 48 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

Xét ông Đào Xuân T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện sau khi nhận được thông báo về tình trạng nghiện ma túy nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Bình Thạnh lập Biên bản số 03/BB-VPHC ngày 24/12/2024 về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với ông T theo quy định tại Điều 33, Điều 44 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của

Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét tại Bản xác nhận ngày 24/12/2024 bà Đinh Thị Mai L, mẹ ruột của ông Đào Xuân T, đồng ý quản lý người nghiện ma túy là ông Đào Xuân T trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và căn cứ kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với ông T, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Bình Thạnh đã ban hành Quyết định số 754/QĐ-QLNN ngày 24/12/2024 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Đào Xuân T, có người quản lý là bà Đinh Thị Mai L, và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Đào Xuân T theo Thông báo số 03/TB-UBND ngày 03/01/2025 là đúng thẩm quyền, thời hạn, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 103, Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Điều 23 Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét ông Đào Xuân T là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự và năng lực trách nhiệm hành chính, đồng thời tại Bản tường trình ngày 14/12/2024, ông Đào Xuân T thừa nhận *bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp từ năm 2020 dưới hình thức hút, lý do sử dụng là do nghiện, biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng do ham vui* nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định của pháp luật sau khi nhận được thông báo về tình trạng nghiện ma túy, nên căn cứ Khoản 1 Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Điều 32 Luật Phòng chống ma túy số 73/2021/QH14, cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Đào Xuân T nhằm giúp ông T có điều kiện cai nghiện theo một quy trình về thực hiện các hoạt động hỗ trợ về y tế, tâm lý, xã hội nhằm dừng sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, phục hồi thể chất, tinh thần, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi để chấm dứt việc sử dụng trái phép các chất này, đồng thời ngăn chặn ông T có hành vi gây mất trật tự, an toàn xã hội. Do đó, đề nghị của Công an Phường 13, quận Bình Thạnh có căn cứ để chấp nhận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông Đào Xuân T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 tỉnh Bình Phước (tên cũ: Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh).

Xét tại Bản tường trình ngày 14/12/2024, ông Đào Xuân T thừa nhận bắt đầu sử dụng ma túy tổng hợp từ năm 2020 nhưng vẫn sử dụng do nghiện và ham vui; đồng thời, xét thấy cần có đủ thời gian điều trị cắt cơn, giải độc, điều trị rối loạn tâm

thần, điều trị các bệnh lý khác, giáo dục, tư vấn phục hồi hành vi, nhân cách, lao động trị liệu cải thiện sức khỏe thể chất, tâm trí, tăng cường ý thức tổ chức, kỷ luật trong lao động, nâng cao tinh thần tự lập và được học nghề phù hợp với nguyện vọng, sức khỏe, độ tuổi, giới tính, trình độ của ông T nên căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 3, Điều 9, Điều 10 và khoản 2 Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông Đào Xuân T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 58, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 (được sửa đổi, bổ sung ngày 13/11/2020); Điều 3, Điều 10, Điều 20, Điều 23, Điều 30, Điều 31, Điều 32 của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Điều 11, Điều 19 Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020; Điều 41, Điều 48 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ Điều 27, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30 tháng 3 năm 2021; Điều 3 Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2021 quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Điều 33, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 44 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Đào Xuân T.

Cơ sở tiếp nhận là: Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 tỉnh Bình Phước (tên cũ: Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh).

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh có quyền kháng nghị, Công an Phường 13, quận Bình Thạnh có quyền kiến nghị và người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Công an Phường 13, quận Bình Thạnh và Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 tỉnh Bình Phước có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.Bình Thạnh (2);
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Công an Phường 13, quận Bình Thạnh (2)
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 TPHCM (1);
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 tỉnh Bình Phước (1);
- Người bị đề nghị (1);
- Lưu hồ sơ (1).

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thúy Vân